

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHI SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2021/HS-ST
Ngày: 15 - 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bắc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Thanh Hải

2. Ông Lê Thế Hải

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Cao Cường - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Long - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2021, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 122/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2021, đối với bị cáo:

Lê Anh P - sinh năm: 1980 tại phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố N, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn T (đã chết); con bà: Nguyễn Thị L - sinh năm 1954; Vợ: Mai Thị V - sinh năm 1985; có 03 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2020;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*** Người đại diện hợp pháp của người bị hại:**

- Anh Nguyễn Duy M - sinh năm 1986 (vắng mặt)

- Chị Lê Thị D - sinh năm 1987 (vắng mặt)

Đều cư trú: Thôn T, xã H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

*** Người làm chứng:** Ông Nguyễn Văn T - sinh năm 1955

Nơi cư trú: Tổ dân phố V, phường N, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h30' ngày 02/02/2021, Lê Anh P, SN: 1980 trú tổ dân phố N, P.H, thị xã N, Thanh Hóa (có giấy phép lái xe hạng E) điều khiển xe ô tô BKS 38C - 086.xy lưu thông theo hướng từ phường Nguyên Bình đi QL1A (Tây – Đông). Khi đến cách khu vực ngã tư khoảng 100m, nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường từ thôn Trung Hậu đi UBND xã Hải Yến, thuộc địa phận thôn Nam Yến, xã Hải Yến, thị xã Nghi Sơn, P quan sát thấy đường thông thoáng, mật độ phương tiện tham gia giao thông ít nên tiếp tục điều khiển xe đi qua ngã tư theo hướng từ phường Nguyên Bình đi QL1A. Khi đến khu vực ngã tư, do không chú ý quan sát, không thấy được xe đạp do cháu Nguyễn Thanh T, SN 2012 trú tại thôn T, xã H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa điều khiển lưu thông hướng từ thôn Trung Hậu đi UBND xã Hải Yến (Bắc – Nam) nên P điều khiển xe ô tô đâm gần vuông góc vào thân bên phải xe đạp của cháu T. Hậu quả, cháu Nguyễn Thanh T ngã xuống đường chết tại chỗ.

Tại bản kết luận giám định số 779/GDPY-PC09 ngày 18 tháng 12 năm 2020 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận nguyên nhân chết của cháu Nguyễn Thanh T: “Đa chấn thương”

Tại bản kết luận giám định số 858/PC09 ngày 26 tháng 02 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận:

“1. Va chạm giữa hai phương tiện:

- Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt trước ba-đờ-xóc trước xe ô tô BKS 38C – 086.xy với mặt ngoài bên phải yên xe, mặt ngoài thanh chéo bên phải phía sau khung xe đạp.

- Tại thời điểm va chạm hai phương tiện chuyển động gần vuông góc.

- Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cà trượt mặt đường (2) được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, trong khu vực ngã tư giao nhau giữa đường từ phường Nguyên Bình đi Quốc lộ 1A với đường đi khu dân cư thôn Nam Yến đi UBND xã Hải Yến.

2. Dấu vết ghi nhận tại mặt trước ba-đờ-xóc trước (cách thành xe bên trái 35cm) xe ô tô BKS 38C – 086.xy phù hợp va chạm với nạn nhân Nguyễn Thanh T.

3. Không đủ cơ sở xác định vận tốc của xe ô tô và xe đạp tại thời điểm va chạm”.

Quá trình điều tra xác định, nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông là do Lê Anh P tham gia giao thông không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi điều khiển phương tiện giao thông qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức nên đã đâm vào xe đạp do cháu Nguyễn Thanh T điều khiển đi từ hướng khác tới. Tuy nhiên, nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông nêu trên cũng có một phần lỗi của nạn nhân, đó là cháu Nguyễn Thanh T điều khiển xe đạp không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn khi qua ngã tư nơi đường bộ giao nhau.

Tại Bản cáo trạng số 126/CT-VKSNS-HS ngày 25/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Lê Anh P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm

b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 BLHS; điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị xử phạt Lê Anh P từ 12 đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng; không áp dụng hình phạt bổ sung và không xem xét phân bồi thường thiệt hại; trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo; buộc bị cáo phải chịu tiền án phí HSST.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện VKS, đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Nghi Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Phân tích những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội:

Tại phiên tòa, Lê Anh P đã khai nhận: Khoảng 17h30' ngày 02/02/2021, tại khu vực ngã tư, thuộc địa phận thôn Nam Yên, xã Hải Yên, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa, Lê Anh P có hành vi điều khiển xe ô tô BKS 38C - 086.xy di chuyển qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức đã không chú ý quan sát và không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khiến xe ô tô đâm vào xe đạp do cháu Nguyễn Thanh T điều khiển. Hậu quả, cháu T chết tại chỗ do đa chấn thương.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai người làm chứng, phù hợp với kết luận của đại diện VKS. Hành vi của bị cáo vi phạm quy định tại khoản 3, Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi và hậu quả thấy rằng: Hiện nay trên địa bàn thị xã Nghi Sơn, tình trạng vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ diễn ra khá phức tạp và có chiều hướng gia tăng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, gây thiệt hại về người và tài sản của người khác, làm cho

nhân dân trên địa bàn hoang mang lo sợ. Vì vậy cần phải tuyên cho bị cáo một hình phạt thật nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân và trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại và được người đại diện hợp pháp của người bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự, do đó bị cáo được áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự làm tình tiết giảm nhẹ, lượng giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được tính khoan hồng của pháp luật. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó, xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng, mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự, cũng đủ điều kiện cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Xét về phần hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Xét về bồi thường dân sự: Ngày 29/3/2021, bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng). Việc bồi thường dân sự đã xong, người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, do đó Hội đồng xét xử miễn xét.

[7] Xét về phần vật chứng:

- Đối với 01 xe ô tô mang BKS 38C-086.xy; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe, 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của xe ô tô BKS 38C-086.xy, quá trình điều tra, xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án, cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Lê Anh P; do đó, Hội đồng xét xử miễn xét.

- Đối với 01 xe đạp không nhãn hiệu của cháu Nguyễn Thanh T thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường, quá trình điều tra xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn đã trả lại cho người đại diện hợp pháp của bị hại; do đó, Hội đồng xét xử miễn xét.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng E mang tên Lê Anh P, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 17/8/2020 (hiện đang lưu trong hồ sơ vụ án), vì không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo nên cần áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS để trả lại cho bị cáo là hoàn toàn chính xác.

[8] Xét về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và điểm 1 mục I bản danh mục án phí, lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- **Căn cứ vào:** Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 BLHS; điểm b khoản 3 Điều 106 và khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016

của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và điểm 1 mục I bản danh mục án phí, lệ phí Tòa án;

- **Tuyên bố:** Lê Anh P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

- **Xử phạt:** Lê Anh P 12 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 15/9/2021. Giao bị cáo P cho chính quyền Ủy ban nhân dân phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo mà thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo;

- **Về vật chứng:** Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng E mang tên Lê Anh P, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 17/8/2020;

- **Án phí:** Bị cáo Lê Anh P phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo; vắng mặt người đại diện hợp pháp của bị hại. Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- CQĐT Công an thị xã Nghi Sơn;
- CQTHA HS Công an thị xã Nghi Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Bắc